

# MỘT SỐ BIỆN PHÁP TỔ CHỨC HỌC SINH ÔN LUYỆN KIẾN THỨC KHI TIẾN HÀNH BÀI HỌC LỊCH SỬ TRÊN LỚP Ở TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG NHA TRANG

PHẠM VĂN KHƯƠNG\*

Ngày nhận bài: 10/02/2017; ngày sửa chữa: 20/03/2017; ngày duyệt đăng: 28/03/2017.

**Abstract:** History is one of important subjects at schools. However, history knowledge is quite difficult for students at Nha Trang Central Ethnic Undergraduate School, who are ethnic minority people with limitations of learning facilities and low living standards. Therefore, to help these students get history knowledge easily, teachers must organize learning activities in order to instruct students to review knowledge and develop self-learning ability as well as self-discipline of students in learning.

**Keywords:** Knowledge review, history lesson, undergraduate school, ethnic minority.

Nhà nay, tình hình thế giới đang có những chuyển biến mạnh mẽ, đặc biệt là sự bùng nổ ngày càng sâu rộng của cuộc cách mạng khoa học, công nghệ và xu hướng toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế thế giới. Bối cảnh thế giới đem lại cho nước ta những cơ hội to lớn, nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức. Giáo dục đứng trước thách thức rất lớn là tri thức của loài người ngày càng nhiều, nhưng cũng lạc hậu rất nhanh. Đòi hỏi GD-ĐT cần phải phát huy sứ mệnh to lớn trong đào tạo con người mới đáp ứng được những yêu cầu của thời đại. Vì vậy, đổi mới giáo dục, trong đó có đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) được đặt ra cấp thiết.

Cùng với các môn học khác, môn *Lịch sử* (LS) có vai trò to lớn trong việc giáo dục thế hệ trẻ và rất có ưu thế trong việc phát triển toàn diện học sinh (HS), "*Giúp HS có được những kiến thức cơ bản, cần thiết về LS dân tộc và LS thế giới, hình thành ở HS thế giới quan khoa học, giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước, truyền thống dân tộc, cách mạng, bồi dưỡng các chức năng tư duy, hành động, thái độ ứng xử trong đời sống xã hội*" [1; tr 5].

Trường Dự bị đại học dân tộc Trung ương (ĐHDTTW) Nha Trang là một trong 4 trường Dự bị ĐHDTTW trên cả nước, có nhiệm vụ bổ túc, nâng cao trình độ văn hóa cho những HS người dân tộc thiểu số (DTTS) các tỉnh Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên để các em có đủ trình độ vào đại học, cao đẳng. Nội dung chương trình môn *LS* của HS các trường dự bị đại học là ôn tập và củng cố, hệ thống lại kiến thức của 3 năm học cấp trung học phổ thông. Vì vậy, trong quá trình học tập, việc tổ chức và hướng

dẫn HS ôn tập, củng cố luyện tập (gọi chung là ôn luyện kiến thức) có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong dạy học môn *LS*. Vì vậy, bài viết đề xuất một số biện pháp tổ chức HS ôn luyện kiến thức trong việc tiến hành bài học *LS* trên lớp ở Trường Dự bị ĐHDTTW Nha Trang.

## 1. Tầm quan trọng của việc ôn luyện kiến thức trong dạy học *LS* ở Trường Dự bị ĐHDTTW Nha Trang

Tổ chức, hướng dẫn HS ôn luyện kiến thức có vai trò quan trọng trong việc dạy học *LS*, đó là biện pháp để thực hiện nguyên lý giáo dục của Đảng theo phương châm "*học đi đôi với hành*", "*lí luận gắn liền với thực tiễn*", góp phần đổi mới PPDH theo định hướng phát triển năng lực HS. Với vai trò quan trọng như vậy, việc tổ chức ôn luyện kiến thức trong dạy học *LS* có ý nghĩa thiết thực đối với HS về cả 3 mặt là *nhận thức, kĩ năng, thái độ và tình cảm*.

Trước hết, ôn luyện kiến thức thường xuyên giúp HS khái quát hóa, hệ thống hóa kiến thức đã học, củng cố và mở rộng, đào sâu thêm vốn kiến thức. Đồng thời, khi ôn tập, giáo viên (GV) không chỉ hướng dẫn HS ghi nhớ các sự kiện mà còn giúp các em biết lí giải, phân tích tác động của các sự kiện và hiện tượng *LS*. Việc ôn luyện thường xuyên sẽ giúp các em hình thành những kĩ năng học tập bộ môn *LS*, như: kĩ năng ghi nhớ, lập bảng biểu, sơ đồ *LS*, quan sát, nhận xét tranh ảnh *LS*, khai thác đồ dùng trực quan, trả lời câu hỏi và giải bài tập *LS*. Bởi "*Kĩ năng là những khả năng của HS có thể hoàn thành những hành*

\* Trường Dự bị đại học dân tộc Trung ương Nha Trang

*động nào đó gắn liền với việc áp dụng những kiến thức vào thực tiễn” [2; tr 28].*

Mặt khác, thông qua việc ôn luyện tích cực, sẽ khơi dậy ở HS những xúc cảm LS (yêu quý, trân trọng các nhân vật, sự kiện chính nghĩa, lên án, căm giận trước những tội ác của kẻ thù dân tộc, nhân loại) và rèn cho HS ý chí cần cù, tinh thần vượt khó vươn lên trong học tập, lao động và cuộc sống. Từ đó, sẽ góp phần hình thành và phát triển các năng lực chung, các năng lực chuyên biệt của bộ môn LS, những phẩm chất đạo đức tốt đẹp ở HS.

Thực tiễn dạy học LS ở trường phổ thông nói chung và ở các trường dự bị ĐHDTTW nói riêng, đa phần GV và HS đều khẳng định được tầm quan trọng của việc ôn luyện kiến thức. Tuy nhiên, việc vận dụng các biện pháp ôn luyện của GV và HS còn có nhiều hạn chế. Phương pháp học tập chỉ mới dừng lại ở việc học thuộc lòng, ghi nhớ, thuộc bài, nên kiến thức tiếp thu được không bền vững. Trước thực trạng đó, việc tìm ra các biện pháp tổ chức HS ôn luyện kiến thức trong dạy học LS ở Trường Dự bị ĐHDTTW Nha Trang là rất cần thiết, góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

## **2. Một số biện pháp tổ chức HS ôn luyện kiến thức trong dạy học LS ở Trường Dự bị ĐHDTTW Nha Trang**

### **2.1. Những căn cứ xác định biện pháp ôn luyện:**

- *Xuất phát từ đặc trưng của kiến thức môn LS.* Đặc trưng của kiến thức LS là tính quá khứ, không lặp lại, tính cụ thể. Do đó, kiến thức LS mà HS đã học sẽ không được học lại ở những lớp học, cấp học sau. Điều này gây khó khăn cho HS trong việc nhận thức; đồng thời, mách bảo GV trong quá trình giảng dạy LS phải dành thời gian thỏa đáng để ôn tập, củng cố, luyện tập kiến thức cho HS để giúp các em nắm kiến thức một cách bền vững.

- *Xuất phát từ con đường nhận thức của HS.* Quá trình nhận thức của HS trong học tập LS cũng giống như quá trình nhận thức chung của con người, mang tính quy luật: “*Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng, từ tư duy trừu tượng đến thực tiễn, đó là con đường nhận thức chân lí, nhận thức hiện thực khách quan*” [3; tr 179], tức là luôn diễn ra theo trình tự các giai đoạn của quá trình nhận thức: Từ nhận thức cảm tính đến nhận thức lí tính, từ nhận thức lí tính đến hoạt động thực tiễn.

- *Đặc điểm HS dân tộc ít người ở Trường Dự bị ĐHDTTW Nha Trang.* HS dân tộc ít người tư duy rất chậm, khả năng khái quát, so sánh, tổng hợp, phân tích, chứng minh các sự kiện, hiện tượng kém hơn nhiều so với HS người Kinh. Việc ôn luyện của các em

cũng chỉ để “*đối phó*” với bài tập mà GV đưa ra chứ chưa tạo thành một nếp học tập, chưa thực sự có kĩ năng, kĩ xảo bền vững. Chính những đặc điểm tâm lí, nhận thức của HS DTTS như vậy nên trong quá trình giảng dạy môn LS đòi hỏi GV phải biết phát huy những thế mạnh và khắc phục những hạn chế của các em để tìm ra biện pháp ôn luyện hiệu quả nhất.

- *Yêu cầu của việc đổi mới PPDH hiện nay.* Hiện nay, đổi mới PPDH là xu thế của thời đại, trào lưu chung của loài người, là đòi hỏi của sự đáp ứng yêu cầu về đào tạo nguồn nhân lực trong điều kiện hội nhập quốc tế và khu vực. Vì vậy, đổi mới PPDH LS và đổi mới phương pháp ôn luyện kiến thức cho HS là yêu cầu cấp thiết.

### **2.2. Một số biện pháp tổ chức HS ôn luyện kiến thức:**

2.2.1. *Sử dụng bảng biểu, sơ đồ để hệ thống hóa và khắc sâu kiến thức.* Trong việc tổ chức HS ôn luyện kiến thức, *bảng biểu* và *sơ đồ* có tác dụng rất tốt giúp HS hệ thống hóa và khái quát hóa, khắc sâu vốn kiến thức. Bảng biểu trong dạy học LS rất đa dạng, song GV có thể tổ chức việc ôn luyện thông qua: bảng niên biểu và sơ đồ LS.

- *Đối với việc sử dụng niên biểu.* Trong quá trình tổ chức HS ôn luyện, GV cần tiến hành như sau:

+ *Bước 1:* GV cần cho HS phân biệt được các dạng khác nhau của bảng biểu và sự phù hợp của bảng biểu với từng nội dung ôn luyện.

+ *Bước 2:* Hướng dẫn HS tìm hiểu cấu trúc bảng biểu, thiết lập các cột tương ứng với các đơn vị kiến thức và sắp xếp cột cho hợp lí.

+ *Bước 3:* GV tiếp tục hướng dẫn HS dựa vào kiến thức bài học để tìm thông tin hoàn thành nội dung của bảng biểu.

+ *Bước 4:* GV hướng dẫn HS rút ra những nhận xét, đánh giá của mình về phần nội dung kiến thức vừa hoàn thành.

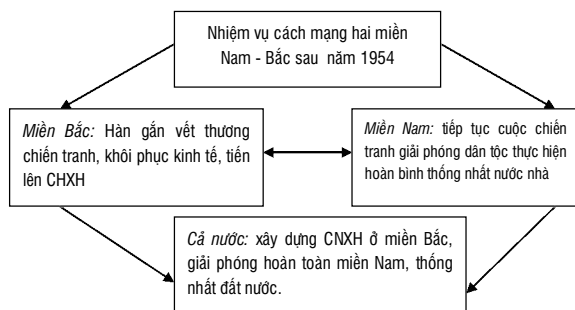
Ví dụ, khi dạy về nội dung *Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975 (LS 12)*, GV yêu cầu HS khái quát kiến thức của bài học khi yêu cầu các em lập niên biểu các chiến lược chiến tranh mà Mĩ thực hiện ở miền Nam Việt Nam theo mẫu sau: (xem *bảng* trang bên).

- *Đối với việc sử dụng sơ đồ LS:* là hình thức cụ thể hóa nội dung một sự kiện hay biến cố LS bằng những mô hình, hình học đơn giản, giúp HS biết được những nét chủ yếu của sự kiện, hiện tượng, thấy được cái logic vận động và phát triển của LS. Từ đó, hiểu được các khái niệm, rút ra quy luật, bài học LS. GV có thể dùng những hình vuông, hình chữ nhật hay hình tròn để xây dựng sơ đồ và dùng những mũi tên hay đoạn

Thời gian	Tên chiến lược	Âm mưu	Thủ đoạn	Kết quả
1954-1960	Chiến tranh một phía			
1961-1965	Chiến tranh đặc biệt			
1965-1968	Chiến tranh cục bộ			
1969-1973	Việt Nam hóa chiến tranh và Đông Dương hóa chiến tranh			

thẳng nối các hình lại với nhau để biểu thị mối quan hệ logic của các sự kiện. Sơ đồ được biểu diễn ở các dạng khác nhau tùy vào nội dung muốn thể hiện.

Trong dạy học LS, GV có thể sử dụng các loại sơ đồ, như: sơ đồ đường trục thời gian, sơ đồ chuỗi sự kiện, sơ đồ mạng, sơ đồ cây. Về kĩ năng xây dựng, GV hướng dẫn các em các bước sau: Xây dựng khung sơ đồ (hình vuông, hình tròn, hình chữ nhật), dùng mũi tên hoặc các đoạn thẳng nối các khung sơ đồ lại với nhau diễn tả mối quan hệ, hoàn thiện việc đặt tên và kiểm tra độ chính xác của sơ đồ... Ví dụ, khi dạy về nội dung *Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975 (LS 12)*, GV hướng dẫn HS vẽ sơ đồ để cụ thể hóa nhiệm vụ cách mạng hai miền Nam - Bắc sau hiệp định Giơnevơ và mối quan hệ với nhiệm vụ cách mạng chung cả nước (thể hiện qua sơ đồ sau):



Sử dụng bảng niên biểu, sơ đồ như trên là biện pháp có tác dụng rất lớn không chỉ củng cố và khắc sâu kiến thức mà còn rèn cho HS kĩ năng học tập bộ môn. Bảng niên biểu hay sơ đồ sẽ là bản tổng kết đầy đủ những kiến thức cơ bản nhất của nội dung; giúp HS có cái nhìn khái quát, dễ phát hiện mối liên kết giữa các sự kiện, hiện tượng LS với nhau và hiểu thấu vấn đề một cách thiết thực. Do đó, khắc phục được tâm lí ngại học của các em khi khối lượng kiến thức quá lớn, nhiều dòng, nhiều trang, tạo hứng thú, ý thức vượt khó trong học tập cho HS.

2.2.2. Tổ chức HS hoạt động nhóm. Dạy học nhóm (dạy học hợp tác, dạy học theo nhóm nhỏ) không

phải một PPDH cụ thể mà là một hình thức xã hội, hay hình thức hợp tác của dạy học. Đa số các nhà giáo dục học và giáo dục LS cho rằng đây là một dạng tổ chức hoạt động dạy học. Dạy học nhóm thường được áp dụng để đi sâu, vận dụng, luyện tập, củng cố một chủ đề đã học, nhưng cũng có thể để tìm hiểu một chủ đề mới, phù hợp với chương trình môn LS của Trường Dự bị ĐHDĐTTW Nha Trang. Tổ chức cho HS ôn luyện thông qua hoạt động nhóm có tác dụng thiết thực trong việc phát huy tính tích cực, độc lập nhận thức của HS theo định hướng phát triển năng lực của người học.

GV có thể tổ chức hoạt động nhóm HS ôn luyện kiến thức LS với các bước sau: - GV phân chia nhóm và giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm; - Tổ chức hoạt động theo nhóm; - HS trình bày kết quả hoạt động nhóm, các nhóm nhận xét, đánh giá; - GV nhận xét, chốt kiến thức đánh giá kết quả hoạt động nhóm, rút kinh nghiệm, tuyên dương những nhóm đã có tinh thần làm việc, thảo luận tích cực, sôi nổi; các cá nhân nhiệt tình, xuất sắc. Ví dụ, khi dạy về nội dung *Việt Nam từ thế kỉ X đến thế kỉ XV* (mục văn hóa) (LS 10), GV yêu cầu HS hoạt động nhóm, GV tổ chức HS thành 4 nhóm với 4 vấn đề: + *Nhóm 1*: Trình bày và đánh giá tình hình tín ngưỡng và tôn giáo thế kỉ X-XV; + *Nhóm 2*: Trình bày và đánh giá thành tựu về văn học; + *Nhóm 3*: Trình bày và đánh giá thành tựu về giáo dục, khoa học; + *Nhóm 4*: Trình bày và đánh giá thành tựu kiến trúc điêu khắc.

Tổ chức dạy học theo nhóm góp phần phát huy tính tích cực nhận thức và sự tương tác của HS trong học tập; phát triển năng lực tự học, tự khám phá và lĩnh hội tri thức. Cách dạy học này chú trọng khai thác tối đa mối quan hệ và tác động đa chiều trong quá trình dạy học, nó còn là biện pháp ôn luyện phù hợp với đối tượng HS DTTS, giúp các em mạnh dạn hơn, có ý thức đoàn kết, hợp tác trong học tập và cuộc sống.

2.2.3. Hướng dẫn HS giải các bài tập LS trên lớp và ở nhà. Việc tổ chức HS giải bài tập LS có ý nghĩa rất lớn trong dạy học LS ở Trường Dự bị ĐHDĐTTW Nha Trang nhằm giáo dục toàn diện HS; Giúp HS củng cố tri thức LS đã được lĩnh hội; kiểm tra, đánh giá kết quả; rèn luyện các kĩ năng thực hành của bộ môn, giáo dục ý chí can đảm, vượt khó, góp phần phát triển những phẩm chất tốt đẹp ở các em. Cụ thể:

- GV giúp HS phân biệt các dạng bài tập chủ yếu trong học tập LS, trong đó có một số dạng chính như: + Bài tập nhằm hình thành khả năng xác định bản chất của sự kiện, hiện tượng LS; + Bài tập yêu cầu HS phân tích, lí giải, nhận xét nhằm hình thành hoạt động

đánh giá cho các em; + Bài tập nhằm phát triển các năng lực nhận thức LS của HS (nhớ, tri giác, hình dung, tưởng tượng, tư duy...); + Bài tập rèn luyện khả năng vận dụng những kiến thức đã học để hiểu kiến thức mới; + Bài tập thực hành bộ môn LS (yêu cầu HS lập niên biểu, vẽ sơ đồ, lược đồ).

- GV hướng dẫn HS cách giải bài tập thông qua: nhận diện dạng bài tập, các bước tiến hành, nội dung kiến thức cơ bản cần đáp ứng, phạm vi kiến thức... để hoàn thiện bài tập.

- GV cho HS luyện tập và kiểm tra kết quả. Ví dụ, khi dạy bài *Các cuộc cách mạng tư sản (LS 10)*, GV ra bài tập: *Căn cứ vào mục đích, lực lượng lãnh đạo, lực lượng tham gia, kết quả của cuộc chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ và sự thành lập Hoa Kỳ, em hãy lí giải vì sao đây là một cuộc cách mạng tư sản?* GV tổ chức và hướng dẫn HS làm bài tập với các bước sau: + Yêu cầu HS phân tích đề và tìm hiểu yêu cầu của bài tập, dạng bài tập; + Yêu cầu HS giải bài tập, chứng minh đây là một cuộc cách mạng tư sản (mục đích, lực lượng, lãnh đạo, kết quả); + GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức và cho HS luyện tập dạng bài tập này với các kiến thức tương tự.

Việc tổ chức HS giải bài tập LS được GV tiến hành thường xuyên trong các tiết học, giúp HS lĩnh hội kiến thức đã học, rèn luyện cho các em tinh thần cần cù, vượt khó trong học tập.

**2.2.4. Sử dụng các công cụ kiểm tra, đánh giá trong quá trình học tập LS:**

- *Kĩ thuật tóm tắt một câu.* Chúng tôi thường sử dụng kĩ thuật này trong việc tổ chức HS ôn luyện vì giúp các em biết tổng hợp kiến thức, tóm tắt bài cho dễ học, dễ nhớ, tránh lối học vẹt, học thuộc lòng theo kiểu chép lại bài giảng. Các bước tiến hành gồm: + GV chọn một chủ đề hoặc một nội dung quan trọng trong bài mà HS vừa được học; + Viết câu trả lời cho các câu hỏi cơ bản: *"Ai làm, cho ai, khi nào, ở đâu, như thế nào và tại sao"* liên quan đến chủ đề hoặc nội dung vừa lựa chọn; + Tóm tắt thành một câu chứa đựng đầy đủ thông tin cần thiết.

Khi dạy về nội dung *Việt Nam từ thế kỉ X đến thế kỉ XV (LS 10)*, GV yêu cầu HS hãy tóm tắt toàn bộ kiến thức LS của giai đoạn này trong 1 câu và trên cơ sở các đáp án HS đưa ra, GV lựa chọn và kết luận như sau: *Từ thế kỉ X đến thế kỉ XV là thời kì phát triển đi lên đạt tới đỉnh cao của thời đại phong kiến Việt Nam, vì các triều đại phong kiến Việt Nam đã từng bước xây dựng, hoàn chỉnh được bộ máy nhà nước*

*phong kiến độc lập, phát triển kinh tế, văn hóa và đấu tranh chống xâm lược bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc.*

- *Hướng dẫn HS điền kiến thức vào đề cương trống.* GV sử dụng biện pháp này để giúp các em thống kê có hệ thống lại những kiến thức đã được học để thuận lợi cho quá trình ôn tập, luyện tập.

- *Kĩ thuật lập hồ sơ nhân vật LS.* Trong quá trình ôn tập kiến thức LS, bên cạnh việc cân ghi nhớ những mốc thời gian, sự kiện LS, HS còn phải ghi nhớ những nhân vật LS tiêu biểu của từng bài. Do vậy, hướng dẫn HS cách ghi nhớ các nhân vật LS cũng là biện pháp được chúng tôi sử dụng trong quá trình hướng dẫn HS ôn luyện kiến thức.

Trên đây là một số biện pháp thường được vận dụng để tổ chức, hướng dẫn HS ôn luyện kiến thức trong dạy học LS ở Trường Dự bị ĐHDTTW Nha Trang. Song để thực hiện có hiệu quả, GV cần phải tuân thủ những yêu cầu sau: - *Xác định rõ mục tiêu ôn luyện:* Mục tiêu dạy học là cái "đích" mà người dạy và người học hướng tới. Mục tiêu sẽ quy định nội dung và lựa chọn hình thức, PPDH, cũng như phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập. Việc ôn luyện kiến thức cho HS trong dạy học môn LS nhằm thực hiện mục tiêu môn học trên cả 3 phương diện *kiến thức, kĩ năng, thái độ*; - *Xác định đúng kiến thức cơ bản, trọng tâm:* Kiến thức cơ bản là *"những kiến thức không thể thiếu được, cần thiết cho sự hiểu biết của HS về một thời đại, một nước (dân tộc và toàn thế giới), về một nhân vật, một diễn biến LS cụ thể"* [4; tr 430]; - *Các biện pháp ôn luyện phải phù hợp với đối tượng, khả năng nhận thức của HS nói chung, đặc biệt là HS DTTS.* Dạy học các bộ môn nói chung, LS nói riêng trong nhà trường phải giải quyết mâu thuẫn giữa khối lượng tri thức mà thời đại thông tin mang lại và năng lực, trình độ có hạn của HS, vì *"xét cho cùng, mọi cố gắng của thầy giáo, tất cả đều trở nên vô ích, nếu ta không làm việc vừa sức với HS"* [5; tr 45]; - *Các biện pháp ôn luyện phải góp phần phát triển những phẩm chất nhận thức của HS (tự giác, tích cực, độc lập);* - *Những biện pháp ôn luyện phải được kết hợp nhuần nhuyễn với các PPDH khác.*

\*\*\*

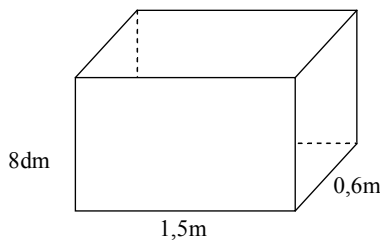
Việc học tập nói chung và việc học tập môn LS ở Trường Dự bị ĐHDTTW Nha Trang nói riêng là quá trình nhận thức, nhằm biến những kiến thức khoa học được nhân loại tích lũy qua bao nhiêu thế hệ để trở

(Xem tiếp trang 172)

8dm = 0,8m; - Bài toán yêu cầu: Tính diện tích quét sơn mặt ngoài thùng.

**Bước 2:** GV hướng dẫn để HS nhận thấy:

- Quét sơn mặt ngoài thùng tức là quét sơn toàn bộ các mặt ngoài của thùng; - Thùng



có dạng hình hộp chữ nhật. Vậy muốn tính diện tích cần quét sơn, cần tính diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật đó; - Để tính được diện tích  $S_{tp}$  của hình hộp chữ nhật, dựa vào dữ kiện của bài, HS dễ dàng tính được diện tích xung quanh. Cần lưu ý HS, ở đây chỉ có 1 đáy (vì thùng không nắp) và chiều cao không cùng đơn vị đo với các đại lượng khác nhau nên phải đổi về cùng một đơn vị đo.

**Bước 3:** Trình bày lời giải: Đổi: 8dm = 0,8m.

Diện tích xung quanh của cái thùng là:  $(1,5 + 0,6) \times 2 \times 0,8 = 3,36 \text{ (m}^2\text{)}$

Diện tích 1 mặt đáy là:  $1,5 \times 0,6 = 0,9 \text{ (m}^2\text{)}$

Diện tích quét sơn của cái thùng là:  $3,36 + 0,9 = 4,26 \text{ (m}^2\text{)}$

Đáp số: 4,26m<sup>2</sup>

**Bước 4.** GV nêu một số bài tập cho HS vận dụng:

**Ví dụ 1:** Người ta gò một cái thùng tôn không có nắp hình lập phương có cạnh là 40cm. Tính diện tích tôn dùng để gò thùng, biết rằng các mép hàn dùng lượng tôn không đáng kể; **Ví dụ 2:** Một hình hộp chữ nhật có diện tích xung quanh là 79,8cm<sup>2</sup>, chiều cao là 4,2cm. Tính thể tích của hình hộp chữ nhật đó, biết chiều dài hơn chiều rộng 0,5cm.

**3.** Việc vận dụng hoạt động trải nghiệm vào dạy giải toán có nội dung hình học cho HS lớp 5 là cơ sở khoa học vững vàng, có tính khả thi, đạt được mục tiêu là đổi mới được hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát huy được tính tích cực, chủ động của HS trong quá trình tiếp thu kiến thức mới. Đồng thời, rèn cho các em được khả năng làm việc độc lập hay hợp tác nhóm, phát huy được tối đa óc tưởng tượng, sáng tạo của các em, phát triển được tư duy trừu tượng rất cần thiết cho các em học tập sau này ở các bậc học cao hơn. Khi vận dụng hoạt động trải nghiệm này, đòi hỏi GV cần linh hoạt, sáng tạo, nắm chắc được kiến thức cần truyền thụ, mô hình, quy trình hoạt động trải nghiệm, từ đó xây dựng hệ thống câu hỏi gợi mở, hướng dẫn một cách tinh tế giúp HS tự khám phá và chiếm lĩnh, ghi nhớ kiến thức một cách chủ động và sáng tạo. Hoạt động trải nghiệm này không chỉ áp

dụng trong phạm vi một chương mà trong các mạch kiến thức khác của môn Toán cũng như trong các môn học khác. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Vũ Thị Ngọc Uyên (2013). *Vận dụng mô hình giáo dục trải nghiệm của David A. Kolb vào dạy học môn tự nhiên và xã hội ở tiểu học*. Tạp chí Giáo dục số 314, tr 36-38.
- [2] Trần Thị Kim Cương (2008). *Tìm tòi lời giải Hình học 5*. NXB Giáo dục
- [3] Trần Diên Hiển (2007). *Thực hành giải toán ở Tiểu học (tập 2)*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Bộ GD-ĐT (2011). *Toán 5*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Bùi Văn Huệ (2014). *Giáo trình Tâm lý Tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Vũ Dương Thụy (chủ biên) - Nguyễn Ngọc Hải - Vũ Thị Thanh Hương (2008). *Học giỏi Toán 5*. NXB Giáo dục.

## Một số biện pháp tổ chức...

(Tiếp theo trang 161)

thành những kiến thức của bản thân các em. Kiến thức LS của chương trình hệ dự bị đại học mà HS cần phải học rất nhiều, trong khi HS ở trường 100% là con em DTTS, có nhiều hạn chế và trở ngại về mọi mặt. Vì vậy, để giúp các em lĩnh hội kiến thức bền vững, đòi hỏi GV cần tổ chức, hướng dẫn HS phương pháp ôn luyện hiệu quả; đồng thời, HS cũng cần được phát huy tính tích cực tự giác trong học tập. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2007). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử*. NXB Giáo dục.
- [2] I.F. Kharlamốp (1978). *Phát huy tính tích cực học tập của học sinh như thế nào (tập 1)*. NXB Giáo dục.
- [3] *Lênin toàn tập (tập 29)* (2006). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] Phan Ngọc Liên (2003). *Lịch sử và giáo dục lịch sử*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] Hồ Ngọc Đại (1991). *Bài học là gì*. NXB Giáo dục.
- [6] Nguyễn Thị Côi (2006). *Các con đường, biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học lịch sử ở trường phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm.
- [7] Nguyễn Tiến Hỷ (2004). *Ôn tập môn Lịch sử theo chủ đề*. NXB Đại học Sư phạm.
- [8] Phan Ngọc Liên (tổng chủ biên) (2007). *Lịch sử 10*. NXB Giáo dục.
- [9] Phan Ngọc Liên (tổng chủ biên) (2012). *Lịch sử 12*. NXB Giáo dục Việt Nam.